

Bản án số: 75/2024/HS-PT
Ngày 14-3-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ngô Đức Thụ

Các Thẩm phán: Ông Phan Thanh Nguyễn

Bà Lê Thị Thương Huyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thủy Tiên - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2024/TLPT-HS ngày 30/01/2024 đối với bị cáo Đặng Phương M do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 95/2023/HS-ST ngày 28/11/2023 của Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Đặng Phương M, sinh năm 1990 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: 408 N, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Vũ T và bà Nguyễn Thị Hồng N; có chồng là Dương Duy P, sinh năm 1988 và 01 con sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 22/01/2022, đến 15/6/2022 ngày được thay đổi biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Đặng Phương M: Ông Trần Thành - Luật sư, cộng tác viên Trung tâm tư vấn pháp luật Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 21/01/2022, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an Quận 3 tiến hành kiểm tra khách sạn Castusland, số 28 Rạch Bùng Binh, Phường 10, Quận 3 phát hiện tại phòng số 501 có đối tượng Nguyễn Thương Nhớ đang mua dâm với Nguyễn Ngọc Trang Đài và phòng 502 có đối tượng Nguyễn Văn Bao đang mua dâm với Nguyễn Thị Thùy Trang. Tạm giữ tại phòng số 501 một bao cao su chưa sử dụng; tạm giữ tại phòng số 502 hai bao cao su chưa sử dụng (01 bao cao su hiệu Durex màu trắng, 01 bao cao su màu đỏ hiệu Carex) nên tổ công tác mời các đối tượng về trụ sở Công an Phường 10, Quận 3 làm việc.

Qua truy xét xác định người môi giới cho các đối tượng mua bán dâm là Đặng Phương M nên Công an đã mời M về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3, Đặng Phương M khai bản thân làm nghề tổ chức sự kiện, đồng thời cũng môi giới cho những người có nhu cầu mua bán dâm với giá từ 6.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng. Khách mua dâm trả tiền trực tiếp cho M, sau đó M chuyển tiền từ tài khoản của M mở tại Ngân hàng TP Bank cho người bán dâm. M sử dụng địa chỉ mạng xã hội Zalo tên Mi Đặng để liên hệ với người mua bán dâm. Khoảng 12 giờ ngày 21/01/2022, có số điện thoại 0909999862 gọi cho M nói có nhu cầu mua dâm, M đồng ý giới thiệu 02 gái bán dâm theo yêu cầu và trực tiếp nhận được số tiền 13.000.000 đồng (giá M thỏa thuận là 6.000.000 đồng lần/người và khách tự cho thêm 1.000.000 đồng).

Sau đó, M đăng lên nhóm zalo để tìm gái bán dâm thì có Nguyễn Ngọc Trang Đài liên hệ cho M để đi bán dâm, M báo giá là 4.000.000 đồng/lần và chuyển tiền cho Trang Đài. Đồng thời, M liên hệ qua địa chỉ Zalo (hình đại diện cỏ 3 lá) cho người có tên tài khoản Zalo Hạ Duyên, tuy nhiên người này nói kết không đi bán được và giới thiệu Nguyễn Thị Thùy Trang và gửi hình ảnh để M giới thiệu bán dâm cho khách với giá 5.000.000 đồng/lần, và yêu cầu tiền bán dâm M chuyển trả vào tài khoản của Đỗ Thị Hà 19030386256011 tại Ngân hàng Techcombank để trả cho gái bán dâm. M đã chuyển vào tài khoản số 19030386256011 của Đỗ Thị Hà số tiền 5.000.000 đồng, rồi tài khoản của Đỗ Thị Hà chuyển cho tài khoản của Nguyễn Ngọc Sơn số tiền 4.000.000 đồng nhờ Sơn chuyển cho Trang và Sơn đã chuyển cho Trang 4.000.000 đồng.

Sau khi đã sắp xếp xong mọi việc như trên, M cung cấp số điện thoại của khách mua dâm và địa chỉ cho Trang và Đài đến khách sạn Castusland, số 28 Rạch Bùng Binh, Phường 10, Quận 3 để bán dâm. Đến khoảng 14 giờ 20 phút ngày 21/01/2022, thì bị Công an Quận 3 tiến hành phát hiện bắt quả tang và đưa về Trụ sở Công an Phường 10, Quận 3 lập hồ sơ xử lý.

M khai nhận, việc môi giới cho Trang Đài và Thùy Trang bán dâm đã thu lợi được 4.000.000 đồng (tiền môi giới 3.000.000 đồng và 1.000.000 đồng khách mua dâm cho thêm).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 95/2023/HS-ST ngày 28/11/2023 của Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, đã quyết định:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 328; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Đặng Phương M phạm tội “Môi giới mại dâm”.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Phương M 03 (ba) năm tù. Nhưng được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ tạm giam (từ ngày 21/01/2022 đến ngày 14/6/2022). Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí, xử lý vật chứng và thời hạn kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 04/12/2023 bị cáo Đặng Phương M kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đặng Phương M khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với bản án sơ thẩm đã nêu và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo vì hình phạt của bản án sơ thẩm là quá nặng.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo, cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã kết luận đủ căn cứ xác định bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Đặng Phương M về tội “Môi giới mại dâm” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có cơ sở pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định và hợp lệ nên cần được xem xét.

Bị cáo Đặng Phương M kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng tại phiên tòa phúc thẩm không cung cấp tài liệu hay chứng cứ thể hiện có tình tiết giảm nhẹ mới; các tình tiết mà bị cáo nêu ra trong lý do kháng cáo đã được cấp sơ thẩm áp dụng. Vì vậy mức hình phạt 03 năm tù mà cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Phương M và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Đồng ý về mặt tội danh; không đồng ý về hành vi môi giới 02 gái mại dâm, là tình tiết định khung hình phạt “Đối với 02 người trở lên” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự, bởi vì: bị cáo chỉ nhận tiền của 01 người, người còn lại là bị cáo chỉ nhận tiền giùm, không biết người đó là ai, nên hành vi của bị cáo chỉ môi giới mại dâm cho 01 người. Do đó hành vi của bị cáo chỉ cấu thành tội phạm theo khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự, nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo không tranh luận và nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo, vì bị cáo đã nhận thức được lỗi lầm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định là hợp lệ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp phúc thẩm.

Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 3, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đặng Phương M thừa nhận bị cáo chỉ đưa tiền bán dâm cho gái bán dâm là Trang Đài, còn người kia thì bị cáo không đưa tiền, không biết mặt là ai, nên bị cáo chỉ có môi giới mại dâm cho 01 người, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận của đối tượng mua dâm và gái bán dâm, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Bị cáo Đặng Phương M trực tiếp nhận tiền từ người mua dâm Nguyễn Văn Bao số tiền 13.000.000 đồng, trong đó 6.000.000 đồng/1 gái mại dâm, 1.000.000 là đối tượng Nguyễn Văn Bao thưởng thêm cho bị cáo, sau đó bị cáo tìm được 2 gái bán dâm, bị cáo chuyển cho gái bán dâm Nguyễn Ngọc Trang Đài số tiền 4.000.000 đồng và thông qua tài khoản của Đỗ Thị Hà số tiền 5.000.000 đồng, sau đó đến được tài khoản của gái bán dâm Nguyễn Thị Thùy Trang số tiền 4.000.000 đồng. Khi đối tượng Nguyễn Văn Bao đồng ý 02 gái mại dâm trên, thì bị cáo M cung cấp thời gian, địa chỉ bán dâm, điện thoại của khách mua dâm, để

người bán dâm liên hệ đến địa điểm thực hiện việc bán dâm và hưởng lợi số tiền 4.000.000 đồng.

Hành vi trên của bị cáo Đặng Phương M đã phạm tội “Môi giới mại dâm”, thuộc trường hợp “Đối với 02 người trở lên”, là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, bản án sơ thẩm số 95/2023/HS-ST ngày 28/11/2023 của Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử bị cáo Đặng Phương M về tội danh, điều luật như trên là đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định pháp luật.

[3] Về kháng cáo của bị cáo: Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, cho hưởng án treo, vì mức án của sơ thẩm là quá nặng; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, phải chăm sóc, nuôi dưỡng cha mẹ già và con nhỏ, xin Hội đồng xét xử xem xét.

Hội đồng xét xử xét thấy, khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt và xử phạt bị cáo 03 năm tù là thỏa đáng, đã tương xứng với tính chất của hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo.

Bị cáo Đặng Phương M kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo nhưng tại phiên tòa phúc thẩm không cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới; các tình tiết mà bị cáo và luật sư bào chữa cho bị cáo nêu ra, như đã phân tích ở trên, là không có cơ sở để chấp nhận. Vì vậy không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Phương M và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Lập luận nêu trên của Hội đồng xét xử cũng là căn cứ để chấp nhận hay không chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và của luật sư bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa.

[4] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận, nên căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, buộc bị cáo Đặng Phương M phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[5] Các vấn đề khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Phương M và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 95/2023/HS-ST ngày 28/11/2023 của Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt: bị cáo Đặng Phương M 03 (ba) năm tù về tội “Môi giới mại dâm”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, được khấu trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/01/2022 đến ngày 15/6/2022.

[3] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận 3; (1)
- P.PV06 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- THA Quận 3; (1)
- TAND Quận 3; (2)
- Công an Quận 3; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (20) (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Đức Thụ